

Biểu mẫu 17

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2020 – 2021

1. Cam kết chất lượng đào tạo trong nước

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Chính quy (Đại học, Văn bằng 2, Liên thông đại học)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Đáp ứng các điều kiện xác định chỉ tiêu tuyển sinh theo TT06/2018/TT-BGDĐT	- Đáp ứng các điều kiện xác định chỉ tiêu tuyển sinh theo TT06/2018/TT-BGDĐT	- Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục & Đào tạo, ban hành theo Thông số 09/2020/TT-BGD&ĐT, ngày 07/5/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo; - Thực hiện theo Đề án tuyển sinh đại học năm 2020 của Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo trình độ tiến sĩ là đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện và giải quyết được vấn đề có ý nghĩa về khoa học, công nghệ và hướng dẫn nghiên cứu khoa học.	- Về kiến thức: có kiến thức chuyên sâu về nghiên cứu định lượng và định tính trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng - Có kiến thức chuyên sâu trong phân tích luật pháp, chính sách và các vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính ngân hàng	A. Chương trình Đại học chính quy 1. Chuyên ngành Tài chính a. Mục tiêu chung: - Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Tài chính nắm vững kiến thức nền tảng về kinh tế, quản lý, quản trị, kế toán và kiến thức chuyên sâu, hiện đại về tài chính định lượng, quản trị rủi ro hoặc tài chính, quản trị doanh nghiệp; có năng lực xây dựng và thực hiện các kế hoạch/dự án tài chính trong nước và quốc tế, khởi nghiệp kinh doanh, tự học tập và nghiên cứu. Mục tiêu cụ thể - Trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống các kiến thức và kỹ năng nền tảng và hiện đại về tài chính, tài chính định lượng, quản trị doanh nghiệp.



- Về trình độ ngoại ngữ: Có kiến thức chuyên sâu và nâng cao sinh trước năm 2018 liên quan đến lĩnh vực trình độ ngoại ngữ đạt tài chính – ngân hàng tương đương B2 Khung bao gồm: các quy định Châu Âu, và với các quy tắc điều chỉnh khóa truyền sinh kế từ của luật pháp Việt ngày 31/12/2018 nghiên cứu và thông lệ quốc tế sinh phải có trình độ hoạt động trong lĩnh vực tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 Hoặc IELTS từ 5.0 hoặc cử nhân ngành hoạt động kinh doanh trong ngôn ngữ Anh.

- Các nghiên cứu sinh kỹ thuật thẩm định dự phải đủ trình độ ngoại ngữ để có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn kinh tế vĩ mô (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực của môi trường kinh doanh chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh).

Về kỹ năng: Có khả năng áp dụng các kiến thức lý thuyết và thực hành về lĩnh vực tài chính - ngân hàng vào hoạt động kinh doanh tại các ngân hàng, các định chế tài chính và các doanh nghiệp.

- Có khả năng phân tích, xử lý, diễn giải, đánh giá thông tin và các sự kiện pháp lý trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng

- Nâng cao năng lực của sinh viên trong phân tích kinh tế lượng, quản lý rủi ro, các sản phẩm tài chính phái sinh, phân tích đầu tư chứng khoán và các sản phẩm tài chính hiện đại. Hoặc nâng cao năng lực của sinh viên về tài chính chuyên sâu và quản trị doanh nghiệp (tuỳ theo hướng được lựa chọn).
- Cung cấp cho sinh viên năng lực cần thiết để nắm bắt xu hướng phát triển của hệ thống tài chính trong nước và quốc tế.
- Đào tạo sinh viên có năng lực tự học, tự nghiên cứu các vấn đề về tài chính, quản trị rủi ro, quản trị doanh nghiệp và năng lực ứng dụng các kiến thức và kỹ năng vào thực tiễn nghề nghiệp một cách độc lập, hợp lý và sáng tạo.
- Cung cấp và đào tạo cho sinh viên đạt được những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong ngành Tài chính để có thể phát triển sự nghiệp cá nhân và cống hiến cho xã hội.

Chuẩn đầu ra:

TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	MỨC ĐỘ THANG ĐO
1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	3
2	Khả năng tư duy phản biện	5
3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	3
4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu và quản lý các nguồn lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	4
5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	4
6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, tài chính định lượng, quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp	5
7	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực tài chính, tài chính định lượng, quản trị rủi ro và	5

		- Có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng; - Có khả năng diễn giải và giải thích xu hướng phát triển trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng - Có khả năng nghiên cứu độc lập ở trình độ cao trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng - Về thái độ: có ý thức tuân thủ các quy định và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng - Trình độ ngoại ngữ: có chứng chỉ phải đạt từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc (Phụ II TT15/2014/TT-BGDĐT)		quản trị doanh nghiệp	
			8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong ngành Tài chính	5

b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.

2. Chuyên ngành Ngân hàng

a. Mục tiêu chung:

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính – Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng nắm vững kiến thức nền tảng, hiện đại về kinh tế và tài chính ngân hàng nói chung, kiến thức chuyên sâu về ngân hàng nói riêng; có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Chuẩn đầu ra:

Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo
PI.O1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	3
PI.O2	Khả năng tư duy phản biện	4
PI.O3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	3
PI.O4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu và quản lý các nguồn lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	4
PI.O5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	4
PI.O6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng	4
PI.O7	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng	4

																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					</
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	----

				trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán																											
				PI.O8 Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	4																										
b. Trình độ ngoại ngữ - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.																															
5. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh																															
a. Mục tiêu chung:																															
Sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh tốt nghiệp có khả năng nắm vững kiến thức nền tảng về kinh tế, xã hội tổng quát, kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh và điều hành doanh nghiệp hiện đại. Có phẩm chất đạo đức tốt của người làm kinh doanh, quản trị. Có năng lực nghiên cứu giải quyết vấn đề và thực hành nghề nghiệp trong kinh doanh, quản trị điều hành hiệu quả trong kỷ nguyên cách mạng công nghệ số.																															
Chuẩn đầu ra:																															
				<table><tr><th rowspan="2">TT</th><th rowspan="2">CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</th><th colspan="2">PHÂN LOẠI</th><th rowspan="2">Cấp độ chuẩn đầu ra của chương trình</th></tr><tr><th>Tổng quát</th><th>Chuyên nghiệp</th></tr><tr><td>PI.O1</td><td>Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế</td><td>X</td><td></td><td>X</td></tr><tr><td>PI.O2</td><td>Khả năng tư duy phản biện</td><td>X</td><td></td><td>X</td></tr><tr><td>PI.O3</td><td>Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế</td><td>X</td><td></td><td>X</td></tr><tr><td>PI.O4</td><td>Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời</td><td>X</td><td></td><td>X</td></tr></table>	TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI		Cấp độ chuẩn đầu ra của chương trình	Tổng quát	Chuyên nghiệp	PI.O1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X		X	PI.O2	Khả năng tư duy phản biện	X		X	PI.O3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X		X	PI.O4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X		X
TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI		Cấp độ chuẩn đầu ra của chương trình																											
		Tổng quát	Chuyên nghiệp																												
PI.O1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X		X																											
PI.O2	Khả năng tư duy phản biện	X		X																											
PI.O3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X		X																											
PI.O4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X		X																											

				<table border="1"> <tr> <td>PLO5</td><td>Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội</td><td>X</td><td></td><td>X</td></tr> <tr> <td>PLO6</td><td>Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, vận hành, marketing, kế toán, tài chính, dự án và chuỗi cung ứng nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh.</td><td></td><td>X</td><td>X</td></tr> <tr> <td>PLO7</td><td>Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh phù hợp bối cảnh quốc tế.</td><td></td><td>X</td><td>X</td></tr> <tr> <td>PLO8</td><td>Khả năng chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.</td><td></td><td>X</td><td>X</td></tr> </table>	PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X		X	PLO6	Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, vận hành, marketing, kế toán, tài chính, dự án và chuỗi cung ứng nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh.		X	X	PLO7	Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh phù hợp bối cảnh quốc tế.		X	X	PLO8	Khả năng chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.		X	X
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X		X																				
PLO6	Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, vận hành, marketing, kế toán, tài chính, dự án và chuỗi cung ứng nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh.		X	X																				
PLO7	Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh phù hợp bối cảnh quốc tế.		X	X																				
PLO8	Khả năng chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.		X	X																				
				b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo. 6. Chuyên ngành Digital Marketing a. Mục tiêu chung Sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành digital marketing tốt nghiệp có khả năng nắm vững kiến thức nền tảng về kinh tế, xã hội tổng quát, kiến thức chuyên sâu về Digital marketing. Có phẩm chất đạo đức tốt của người làm kinh doanh, marketing. Có năng lực nghiên cứu giải quyết vấn đề và thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực marketing thời kỳ số hóa. Chuẩn đầu ra:																				

TT	CHUAN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI		Cấp độ chuẩn đầu ra của chương trình
		Tổng quát	Chuyên nghiệp	
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X		X
PLO2	Khả năng tư duy phân biện	X		X
PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X		X
PLO4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X		X
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X		X
PLO6	Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, vận hành, marketing, kế toán, tài chính, dự án và chuỗi cung ứng nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh.		X	X
PLO7	Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi		X	X

	chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh phù hợp bối cảnh quốc tế.			
PLO8	Khả năng chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.		X	X

b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.

7. Chuyên ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

a. Mục tiêu chung

Sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng nắm vững kiến thức kinh tế cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành về logistics, có khả năng phân tích, đánh giá các nghiệp vụ kinh tế, các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực logistics, ứng dụng các phần mềm phục vụ hoạt động Logistics và tổ chức bộ máy kinh doanh dịch vụ logistics cho doanh nghiệp, kỹ năng giao tiếp trong môi trường kinh doanh, kỹ năng làm việc nhóm và quản lý nhóm hiệu quả; phong cách làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức trách nhiệm nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong thời kỳ số hóa.

Chuẩn đầu ra:

TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI		Cấp độ chuẩn đầu ra của chương trình
		Tổng quát	Chuyên nghiệp	
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X		X

				PLO2	Khả năng tư duy phân biện	X			X
				PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X			X
				PLO4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X			X
				PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X			X
				PLO6	Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, vận hành, marketing, kế toán, tài chính, logistics và chuỗi cung ứng nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh.			X	X
				PLO7	Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh phù hợp bối cảnh quốc tế.			X	X
				PLO8	Khả năng chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.			X	X

b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.

8. Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh và chuyển đổi số

			a. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Ngành Hệ thống thông tin quản lý, Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh và chuyên đổi số (HTTTKD & CDS), có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm đối với xã hội; có đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết về công nghệ thông tin và kinh tế, quản lý; có năng lực sáng tạo và ứng dụng hệ thống thông tin vào quản trị kinh doanh các doanh nghiệp một cách hiệu quả trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ. Mục tiêu cụ thể: Sinh viên sau tốt nghiệp Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh và chuyên đổi số có kiến thức, kỹ năng, thái độ và vị trí việc làm như sau: <i>Về kiến thức:</i> - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, pháp luật, kinh tế, toán, tin học và thống kê; - Có kiến thức nền tảng về các chức năng quản trị trong sản xuất vận hành, cung ứng, kế toán tài chính, nhân sự, marketing,...tại doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức tài chính; - Có kiến thức chuyên sâu về thiết kế, vận hành, phát triển các hệ thống thông tin, về khai phá, quản trị cơ sở dữ liệu, về phân tích nghiệp vụ và tư vấn giải pháp phần mềm cho doanh nghiệp quản trị kinh doanh. <i>Về kỹ năng:</i> - Có khả năng tư vấn, lập kế hoạch, xây dựng và triển khai các dự án Hệ thống thông tin quản lý; đánh giá, thẩm định và quản lý các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp; - Có khả năng tổ chức thu thập, phân tích và xử lý số liệu nhằm tìm kiếm tri thức mới, hỗ trợ cho việc ra quyết định trong kinh doanh và quản lý; - Có khả năng phân tích kinh doanh, mô hình hóa hoạt động kinh doanh và chuyển hóa nghiệp vụ kinh doanh thành hệ thống thông tin. - Có kỹ năng giải quyết vấn đề; tìm kiếm các ý tưởng, khám phá tri thức, giải quyết các
--	--	--	---

			lĩnh hướng trong lĩnh vực hệ thống thông tin; - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, phân biện và tư duy hệ thống <i>Về thái độ:</i> Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức trách nhiệm với bản thân và cộng đồng; tích cực tự tìm tòi, nghiên cứu nâng cao năng lực, tự tin, hợp tác tốt trong mọi môi trường làm việc. b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo. 9. Chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử a. Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Ngành Hệ thống thông tin quản lý, Chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử (QTTMDT), có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm đối với xã hội; có đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết về công nghệ thông tin và kinh tế, quản lý; có năng lực sáng tạo và ứng dụng hệ thống thông tin vào quản trị kinh doanh các doanh nghiệp một cách hiệu quả trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ. Mục tiêu cụ thể: Sinh viên sau tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử có kiến thức, kỹ năng, thái độ và vị trí việc làm như sau: <i>Về kiến thức:</i> - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, pháp luật, kinh tế, toán, tin học và thống kê; - Có kiến thức nền tảng về các chức năng quản trị trong sản xuất vận hành, cung ứng, kế toán tài chính, nhân sự, marketing... tại doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức tài chính; - Có kiến thức chuyên sâu về thiết kế, vận hành, phát triển hệ thống thương mại điện
--	--	--	--

			từ, về khai phá, quản trị cơ sở dữ liệu, về phân tích nghiệp vụ và tư vấn giải pháp phần mềm cho doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử. <i>Về kỹ năng:</i> - Có khả năng tư vấn, lập kế hoạch, xây dựng và triển khai các hệ thống thương mại điện tử; đánh giá, thẩm định và quản lý các hệ thống thương mại điện tử trong doanh nghiệp; - Có khả năng tổ chức thu thập, phân tích và xử lý số liệu nhằm tìm kiếm tri thức mới, hỗ trợ cho việc ra quyết định trong quản trị kinh doanh, đặc biệt trong thương mại điện tử; - Có khả năng phân tích kinh doanh, mô hình hóa hoạt động kinh doanh và chuyển hóa nghiệp vụ kinh doanh thành hệ thống thương mại điện tử; - Có kỹ năng giải quyết vấn đề; tìm kiếm các ý tưởng, khám phá tri thức, giải quyết các tình huống trong lĩnh vực hệ thống thông tin và thương mại điện tử; - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, phản biện và tư duy hệ thống. <i>Về thái độ:</i> Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức trách nhiệm với bản thân và cộng đồng; tích cực tự tìm tòi, nghiên cứu nâng cao năng lực, tự tin, hợp tác tốt trong mọi môi trường làm việc. b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo 10. Chuyên ngành Khoa học dữ liệu trong kinh doanh a. Mục tiêu chung Sinh viên tốt nghiệp ngành Khoa học dữ liệu trong kinh doanh, có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm đối với xã hội; có đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết về Khoa học dữ liệu trong kinh doanh; có năng lực sáng tạo và ứng dụng Khoa học dữ liệu trong kinh
--	--	--	--

doanh một cách hiệu quả trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ.

Chuẩn đầu ra:

Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	3
PLO2	Khả năng tư duy phân biện	4
PLO3	Khả năng tổ chức và làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	3
PLO4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu và đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	4
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	4
PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng về các chức năng quản trị trong sản xuất vận hành, cung ứng, kế toán, tài chính, nhân sự, marketing,...tại doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức tài chính.	4
PLO7	Khả năng vận dụng kiến thức chuyên sâu về khai phá dữ liệu trong kinh doanh, về học máy ứng dụng trong kinh doanh, về toán tài chính, về blockchain, về quản trị cơ sở dữ liệu kinh doanh, về thương mại điện tử, về phân tích nghiệp vụ và tư vấn giải pháp cho doanh nghiệp quản trị kinh doanh	4
PLO8	Có kỹ năng giải quyết vấn đề; tìm kiếm các ý tưởng khám phá tri thức, giải quyết các tình huống trong lĩnh vực khoa học dữ liệu trong kinh doanh.	4

b. Trình độ ngoại ngữ: Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.

11. Ngành Ngôn ngữ Anh

a. Mục tiêu chung

Sinh viên tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh thương mại có đủ kiến thức nền tảng về ngôn ngữ Anh, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất chính trị, đạo

đức, tác phong nghề nghiệp dễ làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tài chính, thương mại trong và ngoài nước đáp ứng yêu cầu của xã hội. Sinh viên cũng có năng lực tự học và tự nghiên cứu ở bậc cao hơn.

Chuẩn đầu ra:

Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	3
PLO2	Khả năng tư duy phản biện	3
PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	3
PLO4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu và quản lý các nguồn lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	3
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	3
PI.O6	Khả năng vận dụng kiến thức ngôn ngữ, văn hóa một cách có hệ thống để phân tích và xử lý các vấn đề chuyên môn	4
PI.O7	Khả năng vận dụng ngoại ngữ để giao tiếp, biên-phiên dịch trong lĩnh vực kinh tế, thương mại	4
PI.O8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong lĩnh vực kinh tế, thương mại	3

12. Chuyên ngành Kinh tế quốc tế

a. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Kinh tế Quốc tế có kiến thức nền tảng về kinh tế, kinh doanh - quản lý nói chung và có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về kinh tế quốc tế nói riêng; có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực nghiên cứu và kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực kinh tế quốc tế.

				Chuẩn đầu ra:																																							
				<table><tr><th rowspan="2">TT</th><th rowspan="2">CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</th><th colspan="2">PHÂN LOẠI</th></tr><tr><th>Tổng quát</th><th>Chuyên ngành</th></tr><tr><td>PLO1</td><td>Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế</td><td>X</td><td></td></tr><tr><td>PLO2</td><td>Khả năng tư duy phân biện</td><td>X</td><td></td></tr><tr><td>PLO3</td><td>Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế</td><td>X</td><td></td></tr><tr><td>PLO4</td><td>Thể hiện tinh chủ động và tích cực trong học tập nghiên cứu đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời</td><td>X</td><td></td></tr><tr><td>PLO5</td><td>Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội</td><td>X</td><td></td></tr><tr><td>PLO6</td><td>Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế quốc tế</td><td></td><td>X</td></tr><tr><td>PLO7</td><td>Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế quốc tế</td><td></td><td>X</td></tr><tr><td>PLO8</td><td>Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong ngành Kinh tế quốc tế</td><td></td><td>X</td></tr></table>	TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI		Tổng quát	Chuyên ngành	PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X		PLO2	Khả năng tư duy phân biện	X		PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X		PLO4	Thể hiện tinh chủ động và tích cực trong học tập nghiên cứu đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X		PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X		PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế quốc tế		X	PLO7	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế quốc tế		X	PLO8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong ngành Kinh tế quốc tế		X	
TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI																																									
		Tổng quát	Chuyên ngành																																								
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X																																									
PLO2	Khả năng tư duy phân biện	X																																									
PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X																																									
PLO4	Thể hiện tinh chủ động và tích cực trong học tập nghiên cứu đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X																																									
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X																																									
PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế quốc tế		X																																								
PLO7	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế quốc tế		X																																								
PLO8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong ngành Kinh tế quốc tế		X																																								
				b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.																																							
				13. Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế																																							
				a. Mục tiêu chung																																							
				Đào tạo cử nhân chuyên ngành Kinh doanh quốc tế thuộc ngành Kinh tế quốc tế có năng lực đáp ứng yêu cầu bậc 6 trong khung trình độ quốc gia Việt Nam (ban hành theo																																							

			Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10.2016 của Thủ tướng Chính phủ), có kiến thức, kỹ năng, và thái độ chuyên nghiệp đáp ứng cho doanh nghiệp và xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa. Mục tiêu cụ thể Chương trình cung cấp những kiến thức nền tảng, hiện đại để giúp người học nắm vững các kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu trong kinh doanh ở môi trường quốc tế. Các khối kiến thức bao gồm: khối kiến thức đại cương, khối kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức ngành và chuyên ngành Kinh doanh quốc tế. Đặc biệt, trang bị cho sinh viên kiến thức về liên quan đến kinh doanh – thương mại trong môi trường các công ty đa quốc gia, các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, các tổ chức quốc tế, và các đơn vị có nghiệp vụ liên quan đến kinh doanh – thương mại quốc tế. Thông qua quá trình học tập rèn luyện cho người học những kỹ năng thiết yếu trong kinh doanh như: kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng tự học tự trau dồi kiến thức và nghiệp vụ, kỹ năng phân tích kinh doanh, kỹ năng giao tiếp trong môi trường đa văn hóa, các kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh, khả năng tư duy và phản biện trong môi trường làm việc đa văn hóa, đa quốc gia. Rèn luyện cho sinh viên có thái độ sống tích cực, có trách nhiệm công dân, có ý thức rèn luyện thể chất để đảm bảo sức khỏe, có nhận thức đúng đắn về đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần doanh nhân doanh nghiệp và có thể sống và làm việc hòa hợp với các môi trường kinh doanh quốc tế đa dạng b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo. 14. Ngành Luật kinh tế a. Mục tiêu chung Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có kiến thức cơ bản về xã hội, kinh tế, kiến thức khoa học pháp lý nền tảng và tư duy pháp lý hệ thống làm cơ sở để tiếp nhận, vận dụng được kiến thức pháp lý chuyên sâu vào hoạt động kinh doanh trong nước và quốc tế. Sinh viên được đào tạo các kỹ năng cơ bản để hành nghề luật, từ đó có thể thích ứng, phát triển nghề nghiệp trong môi trường làm việc liên quan đến pháp luật và có khả năng
--	--	--	--

			tiếp tục học ở các bậc học cao hơn.																											
			Chuẩn đầu ra:																											
			<table><tr><th>Chuẩn đầu ra</th><th>Nội dung Chuẩn đầu ra</th><th>Mức độ theo thang đo</th></tr><tr><td>PLO1</td><td>Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học kinh tế trong lĩnh vực kinh tế, pháp luật</td><td>3</td></tr><tr><td>PLO2</td><td>Khả năng tư duy logic, phân biện, tư duy tổng hợp, tư duy pháp lý hệ thống</td><td>3</td></tr><tr><td>PLO3</td><td>Khả năng làm việc độc lập, trình bày vấn đề; khả năng tổ chức, làm việc nhóm; khả năng tư vấn, đàm phán, soạn thảo văn bản, hợp đồng</td><td>3</td></tr><tr><td>PLO4</td><td>Khả năng chủ động tìm hiểu kiến thức mới, có phương pháp nghiên cứu khoa học, đưa ra các giải pháp phù hợp. Khả năng học tập suốt đời</td><td>3</td></tr><tr><td>PLO5</td><td>Ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ lợi ích công cộng và có trách nhiệm xã hội</td><td>3</td></tr><tr><td>PLO6</td><td>Khả năng vận dụng kiến thức xã hội, kinh tế, pháp lý nền tảng một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong xã hội.</td><td>4</td></tr><tr><td>PLO7</td><td>Khả năng vận dụng các kiến thức pháp lý chuyên sâu để suy đoán, đánh giá thực tiễn, đưa ra các giải pháp, quyết định trong kinh doanh trong nước và quốc tế</td><td>4</td></tr><tr><td>PLO8</td><td>Khả năng nhận biết, nắm bắt và áp dụng pháp luật trong bối cảnh thay đổi của xã hội</td><td>4</td></tr></table>	Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo	PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học kinh tế trong lĩnh vực kinh tế, pháp luật	3	PLO2	Khả năng tư duy logic, phân biện, tư duy tổng hợp, tư duy pháp lý hệ thống	3	PLO3	Khả năng làm việc độc lập, trình bày vấn đề; khả năng tổ chức, làm việc nhóm; khả năng tư vấn, đàm phán, soạn thảo văn bản, hợp đồng	3	PLO4	Khả năng chủ động tìm hiểu kiến thức mới, có phương pháp nghiên cứu khoa học, đưa ra các giải pháp phù hợp. Khả năng học tập suốt đời	3	PLO5	Ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ lợi ích công cộng và có trách nhiệm xã hội	3	PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức xã hội, kinh tế, pháp lý nền tảng một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong xã hội.	4	PLO7	Khả năng vận dụng các kiến thức pháp lý chuyên sâu để suy đoán, đánh giá thực tiễn, đưa ra các giải pháp, quyết định trong kinh doanh trong nước và quốc tế	4	PLO8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và áp dụng pháp luật trong bối cảnh thay đổi của xã hội	4
Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo																												
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học kinh tế trong lĩnh vực kinh tế, pháp luật	3																												
PLO2	Khả năng tư duy logic, phân biện, tư duy tổng hợp, tư duy pháp lý hệ thống	3																												
PLO3	Khả năng làm việc độc lập, trình bày vấn đề; khả năng tổ chức, làm việc nhóm; khả năng tư vấn, đàm phán, soạn thảo văn bản, hợp đồng	3																												
PLO4	Khả năng chủ động tìm hiểu kiến thức mới, có phương pháp nghiên cứu khoa học, đưa ra các giải pháp phù hợp. Khả năng học tập suốt đời	3																												
PLO5	Ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ lợi ích công cộng và có trách nhiệm xã hội	3																												
PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức xã hội, kinh tế, pháp lý nền tảng một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong xã hội.	4																												
PLO7	Khả năng vận dụng các kiến thức pháp lý chuyên sâu để suy đoán, đánh giá thực tiễn, đưa ra các giải pháp, quyết định trong kinh doanh trong nước và quốc tế	4																												
PLO8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và áp dụng pháp luật trong bối cảnh thay đổi của xã hội	4																												
			b. Trình độ ngoại ngữ: - Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.																											

B. Chương trình Cử nhân chất lượng cao**1. Ngành Tài chính – Ngân hàng****a. Mục tiêu chung**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính ngân hàng chất lượng cao nắm vững kiến thức nền tảng hiện đại về kinh tế nói chung, kiến thức chuyên sâu về tài chính ngân hàng nói riêng; Có phẩm chất đạo đức tốt; Có năng lực nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng trong kỷ nguyên cách mạng 4.0.

Chuẩn đầu ra:

Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	3
PLO2	Khả năng tư duy phân biện	4
PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	3
PLO4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu và quản lý các nguồn lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời.	4
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	4
PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu một cách hệ thống để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng	4
PLO7	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng	4
PLO8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong ngành Tài chính – Ngân hàng	4

b. Trình độ ngoại ngữ:

Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.

2. Ngành Kế toán

a. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Kế toán có kiến thức nền tảng về kinh tế, quản lý, quản trị, tài chính, kế toán nói chung và có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về kế toán, kiểm toán nói riêng; có phẩm chất tốt, có năng lực nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp cao trong điều kiện ảnh hưởng của tiến bộ công nghệ, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán trong nước và quốc tế.

Chuẩn đầu ra:

Chuẩn đầu ra	Nội dung Chuẩn đầu ra	Mức độ theo thang đo
PLO1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	3
PLO2	Khả năng tư duy phản biện	3
PLO3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	3
PLO4	Thể hiện tính chủ động và tích cực trong học tập nghiên cứu đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	3
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	3
PLO6	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	4
PLO7	Khả năng tham gia xây dựng và phát triển giải pháp ứng dụng trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	4
PLO8	Khả năng nhận biết, nắm bắt và thích ứng với các xu hướng thay đổi trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	4

b. Trình độ ngoại ngữ:

Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.

3. Ngành Quản trị kinh doanh

a. Mục tiêu chung

Sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh tốt nghiệp có khả năng nắm vững kiến thức nền tảng về kinh tế, xã hội tổng quát, kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh và điều hành doanh nghiệp hiện đại. Có phẩm chất đạo đức tốt của người làm kinh doanh, quản trị. Có năng lực nghiên cứu giải quyết vấn đề và thực hành nghề nghiệp trong kinh doanh, quản trị điều hành hiệu quả trong kỷ nguyên cách mạng công nghệ số.

Chuẩn đầu ra:

TT	CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	PHÂN LOẠI		Cấp độ chuẩn đầu ra của chương trình
		Tổng quát	Chuyên nghiệp	
PI.O1	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế	X		3
PLO2	Khả năng tư duy phản biện	X		3
PI.O3	Khả năng tổ chức, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế	X		4
PI.O4	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời	X		3
PLO5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	X		4
PI.O6	Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, vận hành, marketing, kế toán, tài chính, dự án và chuỗi cung ứng nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh.		X	4

				PLO7 Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh phù hợp bối cảnh quốc tế.	X	4
				PLO8 Khả năng chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.	X	4
				b. Trình độ ngoại ngữ: Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra trình độ tiếng Anh tối thiểu ở bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương theo danh mục Trường thông báo.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, work shop để nghiên cứu sinh có cơ hội học hỏi trao đổi với các nhà khoa học trong nước và nước ngoài. - Có chính sách cho nghiên cứu sinh khai thác dữ liệu Thomson Reuters	- Thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, work shop để nghiên cứu sinh có cơ hội học hỏi trao đổi với các nhà khoa học trong nước và nước ngoài. - Có chính sách cho nghiên cứu sinh khai thác dữ liệu Thomson Reuters	1. Hoạt động cố vấn học tập – rèn luyện. - Hàng năm, Trường ban hành Quyết định thành lập Ban Cố vấn học tập, tổ chức 02 buổi sinh hoạt lớp vào đầu và cuối mỗi học kỳ với mục đích tư vấn về học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên trong suốt quá trình học tập; thực hiện công tác sinh viên theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường; thực hiện nhiệm vụ giảng viên theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời, tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - sinh viên. - Ngoài ra còn có đội ngũ chuyên viên thuộc các đơn vị chức năng được phân công làm nhiệm vụ tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ sinh viên theo chức năng, nhiệm vụ được giao. - Hệ thống Hỏi – đáp trên cổng thông tin điện tử của nhà trường http://hoidap.buh.edu.vn/, hỏi đáp đầy đủ và nhanh chóng các thắc mắc của sinh viên liên quan đến hoạt động học tập và rèn luyện. 2. Chế độ, chính sách. - Dựa vào các văn bản, thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và liên bộ, hướng dẫn của Trường để giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách cho sinh viên đặc biệt là sinh viên diện chính sách, con em đồng bào các dân tộc thiểu số, gia đình khó		

			khẩn. Các vấn đề như học bổng khuyến khích học tập, học bổng ngành Ngân hàng, học bổng Thống đốc và học bổng từ các tổ chức tín dụng, các khoản trợ cấp khác đều được thực hiện công khai, dân chủ, công bằng và đúng đối tượng. - Theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng và kỷ luật sinh viên chính xác, kịp thời. 3. Hoạt động của các câu lạc bộ, đội, nhóm. - Dưới sự quản lý của Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, nhiều Câu lạc bộ, đội, nhóm đã ra đời với sự tham gia đông đảo sinh viên các Khóa, hệ. Các hoạt động được tổ chức hàng tuần, tạo nhiều sân chơi bổ ích, đem đến nhiều lợi ích thiết thực, rèn luyện các kỹ năng, tạo môi trường văn hóa lành mạnh trong sinh viên. Điển hình có các Câu lạc bộ: CLB Tài chính, CLB Anh văn Step, CLB Hỗ trợ sinh viên trực tuyến, Ban thông tin truyền thông, CLB Khởi nghiệp, ... 4. Hoạt động giao lưu hướng nghiệp, tham quan doanh nghiệp và tư vấn giới thiệu việc làm. - Để hỗ trợ sinh viên trong hoạt động giao lưu hướng nghiệp Trường tổ chức các hoạt động tham quan thực tế, hội thảo, giúp sinh viên có cơ hội tìm hiểu kỹ các hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp, từ đó định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp như: phối hợp với các Ngân hàng, các tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp tổ chức chương trình giả định nhân viên thực hành nghiệp vụ, tham quan các doanh nghiệp, các nhà máy sản xuất trên địa bàn TP. HCM dành cho sinh viên thuộc chương trình đào tạo Cử nhân Chất lượng cao và sinh viên đại học chính quy. - Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên, người lao động luôn được lãnh đạo nhà Trường quan tâm, phát triển mạnh mẽ. Trung tâm hỗ trợ sinh viên là một bộ phận chuyên trách để thực hiện công tác này. Định kỳ hàng năm, Trung tâm tổ chức Ngày Hội việc làm thu hút rất nhiều doanh nghiệp, ngân hàng, các tổ chức tín dụng tham gia với tư cách là các nhà tài trợ, nhà tuyển dụng... - Ngoài ra, Trường đã và đang nỗ lực không ngừng trong việc xây dựng và mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước, với mục tiêu giới thiệu nơi thực tập cho sinh viên và tạo thuận lợi để sinh viên ngay càng có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm ngay sau khi tốt nghiệp.
--	--	--	--

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ gồm 4 phần như sau: phần như sau: - Phần 1: Kiến thức chung - Phần 2: Kiến thức cơ sở - Phần 3: Kiến thức chuyên ngành - Phần 4: Luận văn đã được đào tạo ở bậc đại học và cao học hoặc nghiên cứu sinh chưa qua đào tạo trình độ thạc sĩ; Chương trình Thạc sĩ TC-NH http://khoasdh.buh.edu.vn/de-cuong-mon-hoc-cao-hoc/-chuong-trinh-dao-tao-thac-sy-nam-2019-chuyen-nganh-tai-chinh-ngan-hang-13180.html Chương trình Thạc sĩ OTKD http://khoasdh.buh.edu.vn/de-cuong-mon-hoc-cao-hoc/chuong-trinh-dao-tao-thac-sy-nam-2019-chuyen-nganh-quan-tri-kinh-doanh-13179.html Chương trình Thạc sĩ Luật Kinh tế http://khoasdh.buh.edu.vn/de-cuong-mon-hoc-cao-hoc/-chuong-trinh-dao-tao-thac-sy-nam-2019-chuyen-nganh-luat-kinh-te-nghien-cuu-va-luan-an-14829.html	Thực hiện theo Quyết định số: - Quyết định số 1995/QĐ-ĐHNH ngày 16/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy chuyên ngành Digital Marketing; - Quyết định số 1996/QĐ-ĐHNH ngày 16/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Kế toán; - Quyết định số 1997/QĐ-ĐHNH ngày 16/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Kinh tế quốc tế; - Quyết định số 2003/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh và chuyển đổi số; - Quyết định số 2005/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử; - Quyết định số 2006/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh; - Quyết định số 2007/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Tài chính – Ngân hàng; - Quyết định số 2008/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Kế toán; - Quyết định số 2008a/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Quản trị kinh doanh;
----	--	--	---

		nghiên cứu của nghiên cứu sinh. http://khoasdh.buh.edu.vn/de-cuong-mon-hoc-cao-hoc/chuong-trinh-dao-tao-tien-si-nam-2019-chuyen-nganh-tai-chinh-ngan-hang-13182.html		- Quyết định số 1566/QĐ-DHNNH ngày 27/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật kinh tế, Ngôn ngữ Anh, Tài chính – Ngân hàng.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi ra Trường nghiên cứu sinh có khả năng trở thành những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện và giải quyết được vấn đề có ý nghĩa về khoa học, công nghệ và hướng dẫn nghiên cứu khoa học, chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính ngân hàng	Sau khi ra Trường học viên có khả năng tiếp tục nghiên cứu và học lên bậc học cao hơn Tiến sĩ.	Các chương trình đào tạo được xây dựng, đối sánh với chương trình đào tạo cùng khối ngành của nhiều trường đại học có uy tín trong nước và thế giới; đồng thời Trường định kỳ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo nhằm cập nhật các nguồn kiến thức mới, cập nhật tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, các xu thế mới của thế giới, tiếp cận các tiêu chuẩn mới trong xây dựng chương trình. Vì vậy, sinh viên sau khi tốt nghiệp tại trường đáp ứng đầy đủ kiến thức chuyên môn để có thể liên thông nâng cao trình độ ở các bậc đào tạo cao hơn tại nhiều trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	- Giảng dạy và nghiên cứu ở các viện nghiên cứu, trường đại học hoặc cao đẳng. - Nhà quản lý, chuyên gia tại các định chế tài chính trong và ngoài nước, các cơ quan quản lý Nhà nước, Bộ, Ban, Ngành	Ngành: Tài chính – Ngân hàng - Cán bộ quản lý cấp cao của các định chế tài chính - Cán bộ quản lý cấp trung của các định chế tài chính - Chuyên gia của các định chế tài chính.	A. Chương trình Đại học chính quy I. Chuyên ngành Tài chính Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Tài chính có năng lực đảm nhiệm các vị trí nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức tài chính khác trong và ngoài nước, các cơ sở nghiên cứu và đào tạo, các cơ quan nhà nước; với các vị trí công việc điển hình như sau: • Phân tích tài chính

	- Chuyên gia về kinh tế làm việc cho các dự án cấp cao của các tổ phát triển có liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng chuyên viên quản lý cấp cao của các tổ chức kinh tế, định chế tài chính Ngành: Quản trị kinh doanh - Học viên tốt nghiệp có thể đảm nhận vị trí trưởng/phó các phòng/bộ phận chức năng hay giám đốc điều hành trong các tổ chức trong nước và quốc tế. - Học viên tốt nghiệp có thể trở thành nghiên cứu viên, giảng viên tham gia giảng dạy và nghiên cứu tại các viện, trường đại học. - Bên cạnh đó người học có khả năng tự khởi nghiệp kinh doanh. - Người học có khả năng tự học suốt đời để hoàn thiện bản thân và đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc. Ngành Luật kinh tế - Chuyên viên pháp chế trong tổ chức kinh tế, cơ quan nhà nước - Cán bộ Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát, văn phòng luật sư.	• Quản lý đầu tư • Quan hệ với nhà đầu tư • Quản trị rủi ro • Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán • Quản lý gia sản • Tư vấn đầu tư chứng khoán • Tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp • Tư vấn phát hành chứng khoán • Tư vấn định giá doanh nghiệp • Tư vấn đầu tư mạo hiểm • Tư vấn huy động vốn cho khởi nghiệp 2. Chuyên ngành Ngân hàng: Sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Ngân hàng có thể lựa chọn một trong các nhóm công việc sau: - Nhóm công việc có định hướng kinh doanh tại các bộ phận chuyên môn trong ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính trong và ngoài nước, cụ thể đảm nhiệm các vị trí chuyên viên kinh doanh tín dụng, nguồn vốn, đầu tư, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, phân tích tài chính,... - Nhóm công việc có định hướng quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước như ngân hàng trung ương, cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ, cụ thể đảm nhiệm các vị trí thanh tra, giám sát, phân tích, hoạch định chính sách quản lý vĩ mô trong lĩnh vực ngân hàng. - Nhóm công việc có định hướng nghiên cứu tại các trường đại học, viện nghiên cứu với các vị trí như giảng viên, chuyên viên nghiên cứu. 3. Chuyên ngành Công nghệ tài chính
--	---	--

			- Nghiên cứu viên, Giảng viên chuyên ngành Luật kinh doanh, thương mại Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ tài chính có thể đảm nhận các công việc trong các nhóm việc làm sau - Chuyên viên công nghệ tài chính tham gia phát triển công nghệ tài chính và sản phẩm dịch vụ tài chính mới tại các định chế tài chính như ngân hàng thương mại, công ty tài chính và công ty chứng khoán. - Chuyên viên hoạch định chiến lược với nhiệm vụ tham gia quản lý và kiểm soát hệ thống tài chính tại các cơ quan quản lý tài chính nhà nước Việt Nam và các định chế tài chính quốc tế. - Chuyên viên nghiên cứu tại các viện nghiên cứu phát triển công nghệ, các công ty phát triển công nghệ, các công ty công nghệ tài chính, các công ty phát triển phần mềm và các công ty cung ứng dịch vụ cho thị trường tài chính. - Tự khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ tài chính: phát triển, thẩm định, triển khai và quản lý các dự án khởi nghiệp công nghệ tài chính. - Nghiên cứu viên, giảng viên trong lĩnh vực công nghệ tài chính tại các trường đại học, viện nghiên cứu 4. Ngành Kế toán Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán, chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán có năng lực đảm nhiệm các vị trí nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, định chế tài chính trong và ngoài nước cũng như các cơ quan nhà nước, cụ thể như sau: – Chuyên viên kế toán. – Trợ lý kiểm toán viên (kiểm toán độc lập/nội bộ). – Chuyên viên kiểm soát nội bộ – Chuyên viên tư vấn về kế toán, thuế, tài chính. – Chuyên viên phân tích tài chính. – Cán bộ thuế.
--	--	--	--

			5. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Chương trình sẽ trang bị cho người học trở thành một chuyên gia trong thế giới kinh doanh thế kỷ 21. Sẵn sàng chinh phục các vai trò lãnh đạo và quản lý trong các tổ chức và kết nối với các đối tác trong ngành là trọng tâm của chương trình học, cho phép cập nhật xu hướng thị trường. Sinh viên sẽ có nhiều cơ hội để tương tác với doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài nước ở các vị trí sau: - Các vị trí nhân viên kinh doanh, chăm sóc khách hàng, nhân sự, hành chính, sản xuất, phân phối... (tại phòng Kế hoạch, phòng Tổ chức nhân sự, phòng Quản lý sản xuất, phòng Tài chính, phòng Kế toán, phòng Quản lý chất lượng, phòng Marketing, v.v.) trong các tổ chức trong nước và quốc tế. - Sau khi tích lũy đủ kinh nghiệm, người học có khả năng đảm trách các vị trí cao hơn và có khả năng tự khởi nghiệp kinh doanh. - Người học có khả năng tự học suốt đời để hoàn thiện bản thân và đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc. Người học có thể học bổ sung một số học phần để đủ điều kiện nhận văn bằng cử nhân thứ hai tại một số ngành liên quan như Kinh tế - Tài chính - Ngân hàng, có thể học tiếp lên chương trình cao học trong nước và quốc tế về QTKD, hoặc chương trình cao học KT-TC-NH... (sau khi học bổ sung một số môn chuyên đổi) 6. Chuyên ngành Digital Marketing - Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như marketing số, marketing nội dung số, quản trị quan hệ khách hàng, quản trị và phát triển SEO - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm công việc nghiên cứu hoạch định chiến lược marketing số, quản lý tổ chức kế hoạch marketing số, tổ chức thực hiện các hoạt động quan hệ khách hàng tại các công ty chuyên về truyền thông, tổ chức sự kiện, quảng cáo. - Người học có khả năng tự học suốt đời để hoàn thiện bản thân và đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc. Người học có thể học bổ sung một số học phần để đủ điều kiện nhận văn bằng cử nhân thứ hai tại một số ngành liên quan như Kinh tế - Tài chính - Ngân hàng, có thể học tiếp lên chương trình cao học trong nước và quốc tế về Marketing, hoặc chương trình cao học KT-TC-NH.... (sau khi học bổ sung một số môn chuyên đổi). 7. Chuyên ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
--	--	--	---

			- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Logistics có thể đảm nhiệm công việc tại các công ty kinh doanh dịch vụ Logistics hoặc làm việc tại bộ phận Logistics của các doanh nghiệp như: Quản lý logistics và chuỗi cung ứng; Quản lý và điều hành các hệ thống kho vận, vật tư, giao nhận - Phân tích các giải pháp tối ưu hóa trong logistics và chuỗi cung ứng; Thiết kế giải pháp tổng thể nhằm giảm chi phí vận hành hoạt động trong logistics và quản lý chuỗi cung ứng. - Người học có khả năng tự học suốt đời để hoàn thiện bản thân và đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc. Người học có thể học bổ sung một số học phần để đủ điều kiện nhận văn bằng cử nhân thứ hai tại một số ngành liên quan như Kinh tế - Tài chính – Ngân hàng, có thể học tiếp lên chương trình cao học trong nước và quốc tế về Logistic và quản lý chuỗi cung ứng, hoặc chương trình cao học KT-TC-NH..... (sau khi học bổ sung một số môn chuyển đổi). 8. Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh và chuyển đổi số Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận các vị trí nghề nghiệp sau: - Quản trị viên hệ thống thông tin (admin) - Chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống - Chuyên viên kiểm thử hệ thống - Chuyên viên kiểm thử phần mềm - Chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật - Chuyên viên thiết kế dữ liệu - Chuyên viên lập trình (developer) - Chuyên viên phát triển cơ sở dữ liệu - Chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu (DBA) - Chuyên viên phân tích và khai phá dữ liệu - Chuyên viên phân tích quy trình nghiệp vụ
--	--	--	---

				- Chuyên viên kinh doanh sản phẩm và dịch vụ phần mềm - Chuyên viên kiểm toán và kiểm soát hệ thống thông tin - Giám đốc hệ thống thông tin (CIO) - Những công việc khác có liên quan đến HTTKD & CDS trong các tổ chức. 9. Chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận các vị trí nghề nghiệp sau: - Thiết kế, quản trị và vận hành hệ thống thương mại điện tử - Chuyên viên thiết kế các giải pháp thương mại điện tử - Chuyên viên vận hành hệ thống giao dịch điện tử - Chuyên viên thanh toán trực tuyến - Chuyên viên ngân hàng điện tử - Chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật cho người sử dụng cuối cùng - Chuyên viên tiếp thị điện tử (e-marketing) - Chuyên viên phân tích dữ liệu mạng xã hội - Chuyên viên kinh doanh sản phẩm và dịch vụ thương mại điện tử - Giám đốc hệ thống thông tin (CIO) - Những công việc khác có liên quan đến TMĐT trong các tổ chức. 10. Chuyên ngành Khoa học dữ liệu trong kinh doanh Sinh viên sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Khoa học dữ liệu trong kinh doanh có thể đảm nhận các công việc trong các nhóm việc làm sau: Quản trị, vận hành, phát triển khoa học dữ liệu trong kinh doanh - Chuyên viên phân tích, thiết kế khoa học dữ liệu trong kinh doanh - Chuyên viên kiểm thử khoa học dữ liệu
--	--	--	--	--

				- Quản trị viên khoa học dữ liệu trong kinh doanh - Chuyên viên kiểm toán khoa học dữ liệu trong kinh doanh Phân tích, thiết kế, quản trị dữ liệu - Chuyên viên thiết kế dữ liệu - Chuyên viên lập trình, phát triển cơ sở dữ liệu - Chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu - Chuyên viên phân tích, khai phá dữ liệu, dự báo thị trường kinh doanh Phân tích, tư vấn giải pháp về khoa học dữ liệu trong kinh doanh - Chuyên viên kinh doanh sản phẩm, dịch vụ khoa học dữ liệu trong kinh doanh - Chuyên viên phân tích nghiệp vụ khoa học dữ liệu trong kinh doanh. 11. Ngành Ngôn ngữ Anh - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm công việc biên phiên dịch trong các lĩnh vực phổ thông, thương mại, tài chính ngân hàng cần sử dụng tiếng Anh. - Sinh viên tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh có thể làm việc trong các tổ chức cần sử dụng tiếng Anh, các tổ chức cần sử dụng tiếng Anh, các tổng lãnh sự, cơ quan truyền thông, nhà xuất bản, công ty biên phiên dịch, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức thương mại, kinh doanh, tài chính ngân hàng - Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận công tác giảng dạy Tiếng Anh chuyên ngành tại các cơ sở đào tạo khác nhau sau khi đã bổ sung kiến thức và kỹ năng sư phạm. 12. Chuyên ngành Kinh tế quốc tế - Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, kinh doanh và đầu tư quốc tế. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể trở thành chuyên viên trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước ở các vị trí có liên quan đến KTQT như: • Chuyên viên kinh doanh xuất nhập khẩu, logistics, phát triển thị trường quốc tế tại các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp FDI, công ty đa quốc gia.
--	--	--	--	--

			• Chuyên viên thanh toán quốc tế tại các ngân hàng thương mại. • Chuyên viên hoạch định tài chính quốc tế, phân tích và tư vấn đầu tư quốc tế tại các công ty đa quốc gia, quỹ đầu tư quốc tế ... – Các tổ chức, định chế KTQT: Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể trở thành chuyên viên làm việc trong các tổ chức quốc tế như ADB, IMF, World Bank, NGOs... – Các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực KTQT: Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể trở thành chuyên viên phụ trách mảng thương mại và đầu tư quốc tế trong các cơ quan như Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ... Các trường đại học, viện nghiên cứu: Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể trở thành giảng viên, nghiên cứu viên, đảm trách công tác giảng dạy, nghiên cứu và tư vấn các vấn đề liên quan đến KTQT 13. Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế - Nhân viên/quản lý kinh doanh xuất nhập khẩu/thương mại trong tất cả các loại hình doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. - Nhân viên/quản lý vận hành kinh doanh, logistics, marketing, bán hàng trong các công ty đa quốc gia/doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. - Nhân viên thanh toán quốc tế trong các ngân hàng thương mại. - Nhân viên cho các tổ chức chính phủ và phi chính phủ như: Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), tổ chức phi chính phủ (NGO). - Chuyên viên các Sở, Ban, Ngành của nhà nước: chẳng hạn như, Sở công thương, Sở kế hoạch và đầu tư, Ban quản lý khu chế xuất khu công nghiệp, Phòng thương mại công nghiệp Việt Nam, Hải quan và cảng vụ, bộ phận/cơ quan quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài, các bộ phận thực hiện nghiệp vụ xuất nhập khẩu, bảo hiểm xuất khẩu, tiếp thị quốc tế, tại các phòng kinh doanh xuất nhập khẩu của các loại hình doanh nghiệp, bộ phận thanh toán quốc tế thuộc mọi thành phần kinh tế và ngân hàng, công ty vận tải biển, các công ty giao nhận hàng hóa (logistic), bộ phận nghiên cứu và phát triển (R&D) cho mọi
--	--	--	---

				thành phần kinh tế - Nghiên cứu viên và giảng viên tại các cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học, Trung học chuyên nghiệp, và các cơ sở nghiên cứu; có thể đảm nhận công việc như tham gia nghiên cứu về lĩnh vực kinh doanh quốc tế và kinh tế quốc tế. - Người học có khả năng tự học suốt đời để hoàn thiện bản thân và đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc. Người học có thể học bổ sung một số học phần để đủ điều kiện nhận văn bằng cử nhân thứ hai tại một số ngành liên quan như Quản trị kinh doanh, Kinh tế quốc tế; có thể chuyển đổi với các chương trình đào tạo cử nhân quốc tế tương đương; có thể học tiếp lên chương trình cao học trong nước và quốc tế về Kinh doanh quốc tế. 14. Ngành Luật kinh tế Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân Luật kinh tế có năng lực giải quyết các vấn đề pháp lý tại các doanh nghiệp, tổ chức tài chính – ngân hàng, thực hiện các nghiệp vụ liên quan pháp luật của các cơ quan nhà nước. Các vị trí công việc có thể đảm nhận: (1) Chuyên viên pháp chế (2) Chuyên viên nhân sự (3) Chuyên viên tư vấn doanh nghiệp (4) Chuyên viên bộ phận có chức năng thu hồi nợ, giải quyết khiếu nại khách hàng, khiếu nại tố cáo. (5) Thư ký, hỗ trợ pháp lý trong công ty luật, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, thừa phát lại. Bên cạnh đó, sinh viên cũng có thể tham gia vào các nhóm công việc liên quan đến lĩnh vực pháp lý như: (1) nhân viên các cơ quan đại diện nhà nước, cơ quan hành chính, cơ quan tư pháp. (2) Chuyên viên nghiên cứu tại các viện nghiên cứu chính sách, kinh tế (3) Giảng viên và nghiên cứu viên trong lĩnh vực pháp luật tại các trường đại học, viện nghiên cứu.
--	--	--	--	--

			B. Chương trình Cử nhân chất lượng cao 1. Ngành Tài chính – Ngân hàng Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Tài chính - Ngân hàng, có năng lực giải quyết các vấn đề tài chính của doanh nghiệp và các chủ thể khác, thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của các định chế tài chính (ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác, công chứng khoán, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư...). Các vị trí công việc điển hình bao gồm: (1) Chuyên viên tư vấn tài chính (2) Chuyên viên thẩm định tín dụng (3) Chuyên viên thanh toán quốc tế (4) Chuyên viên quản lý nguồn vốn (5) Chuyên viên môi giới chứng khoán (6) Chuyên viên phân tích và quản trị tài chính (7) Chuyên viên đầu tư tài chính Bên cạnh đó, sinh viên cũng có thể tham gia vào các nhóm công việc liên quan đến lĩnh vực công nghệ tài chính và nghiên cứu như: (1) Chuyên viên công nghệ tài chính tham gia phát triển công nghệ tài chính và sản phẩm dịch vụ tài chính mới tại các định chế tài chính như các ngân hàng thương mại, công ty tài chính và công ty chứng khoán. (2) Chuyên viên hoạch định chiến lược với nhiệm vụ tham gia quản lý và kiểm soát hệ thống tài chính tại các cơ quan quản lý tài chính nhà nước Việt Nam và các định chế tài chính quốc tế. (3) Chuyên viên nghiên cứu tại các viện nghiên cứu phát triển công nghệ, các công ty phát triển công nghệ, các công ty công nghệ tài chính, các công ty phát triển phần mềm và các công ty cung ứng dịch vụ cho thị trường tài chính. (4) Tự khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ tài chính: phát triển, thẩm định, triển khai và quản lý các dự án khởi nghiệp công nghệ tài chính. (5) Giảng viên và nghiên cứu viên trong lĩnh vực công nghệ tài chính tại các trường đại học, viện nghiên cứu. 2. Ngành Kế toán Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể khởi nghiệp kinh doanh hoặc làm việc tại các tổ chức
--	--	--	--

			kinh tế, chính trị xã hội, cơ quan của chính phủ trong và ngoài nước. Về vị trí công việc cụ thể, sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các bộ phận tài chính, kiểm soát nội bộ, kế toán, kiểm toán; chuyên viên kế toán nghiệp vụ và tổng hợp; chuyên viên phân tích đầu tư và quản lý vốn, quản lý rủi ro, kiểm soát viên, kiểm toán viên nội bộ hoặc tại các công ty kiểm toán độc lập; chuyên viên hệ thống thông tin kế toán. Sinh viên tốt nghiệp cũng có thể trở thành những nghiên cứu viên ở các Trung tâm, Viện nghiên cứu; giảng viên tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu tại trường đại học trong và ngoài nước. 3. Ngành Quản trị kinh doanh Chương trình sẽ trang bị cho người học trở thành một chuyên gia trong thế giới kinh doanh thế kỷ 21. Sẵn sàng chinh phục các vai trò lãnh đạo và quản lý trong các tổ chức và kết nối với các đối tác trong ngành là trọng tâm của chương trình học, cho phép cập nhật xu hướng thị trường. Sinh viên sẽ có nhiều cơ hội để tương tác với doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài nước ở các vị trí sau: - Các vị trí nhân viên kinh doanh, chăm sóc khách hàng, nhân sự, hành chính, sản xuất, phân phối...(tại phòng Kế hoạch, phòng Tổ chức nhân sự, phòng Quản lý sản xuất, phòng Tài chính, phòng Kế toán, phòng Quản lý chất lượng, phòng Marketing, v.v.) trong các tổ chức trong nước và quốc tế. - Sau khi tích lũy đủ kinh nghiệm, người học có khả năng đảm trách các vị trí cao hơn và có khả năng tự khởi nghiệp kinh doanh. - Người học có khả năng tự học suốt đời để hoàn thiện bản thân và đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc. Người học có thể học bổ sung một số học phần để đủ điều kiện nhận văn bằng cử nhân thứ hai tại một số ngành liên quan như Kinh tế - Tài chính - Ngân hàng, có thể học tiếp lên chương trình cao học trong nước và quốc tế về QTKD, hoặc chương trình cao học KT-TC-NH.... (sau khi học bổ sung một số môn chuyên đôi).
--	--	--	---

2. Cam kết chất lượng đào tạo trong liên kết đào tạo trong nước và với nước ngoài

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo			
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học	
				Chính quy quốc tế cấp song bằng	Chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	- Tốt nghiệp cử nhân/ thạc sĩ thuộc các nhóm ngành kinh tế, tài chính, quản trị, kinh doanh quản lý - Trình độ Anh văn: Đạt tối thiểu Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (TOEFL ITP 500, TOEFL iBT 61 hoặc IELTS 5.5 trở lên)	- Tốt nghiệp đại học. - Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc. - Trình độ Anh văn: Đạt tối thiểu Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (TOEFL ITP 500, TOEFL iBT 61 hoặc IELTS 5.5 trở lên)	Học sinh có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, đáp ứng quy định tuyển sinh của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM;	- Học sinh có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, đáp ứng quy định tuyển sinh của Chương trình đại học chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM; - Bên cạnh đó, Chương trình xét tuyển bổ sung các đối tượng sau đây vào chương trình: - Tốt nghiệp và có bằng Cao đẳng, Cử nhân đúng ngành, ngành gần hoặc ngành phù hợp do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam hoặc nước ngoài cấp. Văn bằng Cao đẳng (Higher National Diploma, hoặc Advance Diploma, hoặc Higher Diploma) của nước ngoài phải đảm bảo được công nhận và tương đương trình độ cao đẳng theo quy định hiện hành. - Là sinh viên của Trường ĐH Ngân hàng TP.HCM chuyên ngành phù hợp được xem xét tuyển chọn vào chương

					trình. - Là sinh viên của các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam chuyên ngành phù hợp được xem xét tuyển chọn vào chương trình. Lưu ý: Các đối tượng tuyển bổ sung nói trên phải đạt trình độ tiếng Anh bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trước khi vào Giai đoạn 2 của chương trình.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	• Tiếp cận chuẩn nghiên cứu quốc tế dưới sự hướng dẫn của các giáo sư uy tín đến từ đại học đối tác • Đào tạo đội ngũ chuyên gia, lãnh đạo với chương trình chuẩn quốc tế, bằng cấp được công nhận ngay tại Việt Nam • Thích nghi các tiêu chuẩn nghiên cứu hiện đại, được công nhận toàn cầu	• Đào tạo nhà lãnh đạo tương lai trong môi trường hội nhập quốc tế • Xây dựng kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề, ra quyết định hiệu quả và sáng tạo trong công việc	• Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng, hiện đại về kinh tế nói chung, kiến thức chuyên sâu về bảo hiểm - tài chính - ngân hàng nói riêng; Có kỹ năng nghề nghiệp vững vàng; Có phẩm chất đạo đức tốt; Có khả năng thích ứng với môi trường lao động chất lượng cao trong nước và khu vực. • Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng, hiện đại về kinh tế nói chung, kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh nói riêng; Có kỹ năng nghề nghiệp vững vàng; Có phẩm chất đạo đức tốt; Có khả năng thích ứng với môi trường lao động chất lượng cao trong nước và khu vực. • Sinh viên có khả năng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường quốc tế (Tối thiểu Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương);	

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	• Cơ hội kết nối với đội ngũ giáo sư kinh nghiệm, uy tín đến từ các trường đại học đối tác. • Cơ hội tham gia các nhóm nghiên cứu mạnh, định hướng hỗ trợ nghiên cứu, đăng tạp chí quốc tế • Tiếp cận nhiều cơ sở dữ liệu lớn được sử dụng rộng rãi tại các đại học lớn trên thế giới như Thomson Reuters Eikon, Datastream,... • Kết nối cộng đồng Cựu học viên năng động và thành đạt, doanh nghiệp đa ngành nghề.	• Kết nối cơ hội phát triển sự nghiệp, networking, trao đổi thông tin giữa học viên với diễn giả - CEO của các công ty headhunters, ngân hàng... • Kết nối cộng đồng Cựu học viên năng động và thành đạt, doanh nghiệp đa ngành nghề.	• Theo quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo và của Nhà Trường và của Trường đối tác.	• Theo quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo và của Nhà Trường và của Trường đối tác.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	• Chương trình liên kết đào tạo Tiến sĩ Tài chính- Ngân hàng	• Chương trình liên kết đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	• Theo chương trình đào tạo đại học chính quy quốc tế cấp song bằng ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm và Chương trình đào tạo đại học chính quy quốc tế cấp song	• Theo chương trình đào tạo đại học chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm và Chương trình đào tạo đại học chính quy quốc tế do đối tác cấp bằng ngành Quản trị kinh doanh.

				băng ngành Quản trị kinh doanh	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Nâng cao chuyên môn và nền tảng kỹ năng của nguồn nhân lực trình độ cao tại Việt Nam - Phát triển khả năng sáng tạo, áp dụng kiến thức và đổi mới thông qua việc nghiên cứu, đánh giá và ứng dụng các khung lý thuyết và kết quả nghiên cứu - Khai thác các cơ hội kinh doanh và quản trị trong các môi trường kinh doanh toàn cầu, đa quốc gia	- Xây dựng kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề, ra quyết định hiệu quả và sáng tạo trong công việc. - Tích lũy kiến thức chuyên sâu và kinh nghiệm thực tế.	Sinh viên có thể tham gia các cấp học cao hơn	Sinh viên có thể tham gia các cấp học cao hơn.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Giảng viên, Nghiên cứu viên, Chuyên gia nghiên cứu, cố vấn, lãnh đạo, quản lý cấp cao, cấp trung	Quản lý cấp cao và cấp trung	Với sinh viên ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm: Sau khi tốt nghiệp, sinh viên chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm có thể lựa chọn một trong các nhóm công việc sau: Nhóm công việc có định hướng kinh doanh tại các bộ phận chuyên môn về bảo hiểm như: triển khai nghiệp vụ bảo hiểm, thẩm định bảo hiểm, hoạt động kinh doanh bảo hiểm, xây dựng sản phẩm bảo hiểm;	

				- Nhóm công việc có định hướng kinh doanh tại các bộ phận chuyên môn về tài chính như: dịch vụ tài chính tại ngân hàng, đầu tư tài chính, giám sát tài chính; - Nhóm công việc có định hướng kinh doanh tại các bộ phận chuyên môn về ngân hàng như: kế toán ngân hàng, tín dụng ngân hàng Với sinh viên ngành Quản trị kinh doanh: - Với kiến thức sâu rộng trong lĩnh vực kinh tế, quản lý, kinh doanh, nhân sự, tiếp thị, chiến lược, tài chính... và kinh nghiệm quốc tế đa dạng tích lũy từ chương trình, sinh viên tốt nghiệp có thể thích ứng và thành công trong các doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài nước, các tập đoàn đa quốc gia.
--	--	--	--	---

TPHCM, ngày tháng năm 2021

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hà Thị Thiệu Dao